

Bản án số: 34/2019/HS-PT

Ngày: 28/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**.

Các Thẩm phán: Ông **Hoàng Hữu Truyền**;
Ông **Hà Quang Huy**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Lệ Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Hứa Hoa Quỳnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo Lý Văn Th và Nông Văn Ch, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Bắc Kạn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lý Văn Th, sinh năm 1980 tại tỉnh Bắc Kạn

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 6A, thị trấn B, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn H và bà Nông Thị L; Có vợ là Hoàng Thị Hng V (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số: 17/2013/HSST ngày 17/5/2013 của TAND huyện CD tuyên phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; tại bản án số: 05/2015/HSST ngày 28/01/2015 của TAND huyện Bạch Thông tuyên phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nông Văn Ch, sinh năm 1990 tại tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 8, thị trấn B, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc:

Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn L và bà Triệu Thị Đ; Chưa có vợ và con; Tiền án: 03 tiền án. Tại Bản án số: 28/2013/HSST ngày 17/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện CD tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại Bản án số: 24/2014/HSST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện CD tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Tại Bản án số: 61/2015/HSST ngày 26/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện CD tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Công ty TNHH MTV Kim loại màu Bắc Kạn.

Địa chỉ: Thôn Hợp Tiến, xã BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Văn B – chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ba – chức vụ: Phó Giám đốc. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Trương Quốc Tr, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn Nà Tắc, xã Phong Huân, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Lý Văn H, sinh năm 1948; Trú tại: Tổ 6A, thị trấn B, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Tô Văn L, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn Hợp Tiến, xã BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa

2. Ông Ma Văn H, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ 6A, thị trấn B, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Phạm Đình K, sinh năm 1972; Trú tại: Thôn Bãi Cát, xã Kháng Nhật, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

- **Những người khác:**

1. Ông Triệu Thừa Ta; Cán bộ Đoàn Công an BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Bé Ngọc Lu; Cán bộ Đoàn Công an BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Nông Huy C; Trưởng Công an xã BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

4. Ông Nông Văn H; Nhân viên Công ty Kim loại màu Bắc Kạn. Địa chỉ: Thôn Hợp Tiến, xã BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Bà Đàm Thị S; Trú tại: Thôn Hợp Tiến, xã BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Ông Trần Văn H; Trú tại: Thôn Hợp Tiến, xã BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Ông Hoàng Thế X; Trú tại: Thôn Phiêng Lằm, xã BT, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Ông Đặng Sơn T; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 12/02/2019 Lý Văn Th cùng Nông Văn Ch đang chơi ở nhà chị Lý Thị K là bạn gái của Lý Văn Th, thuộc thôn PK, xã BT, thì Th có nói với Ch đi ra khu đồi Suốc thuộc thôn PK, xã BT để lấy những chiếc bánh goòng và trục goòng bằng kim loại mà ngày 11/02/2019 Th và Ch nhìn thấy để mang đi bán. Nghe Th nói vậy thì Ch đồng ý và Ch đi tìm lấy được 04 (bốn) chiếc bao tải dứa mang đi để đựng, sau đó Th và Ch mỗi người đi một chiếc xe mô tô. Th điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát 97F5 – 5601, còn Ch điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win biển kiểm soát 20F2 – 0261 cùng nhau đến khu đồi Suốc đối diện sân bóng đá thuộc thôn PK, xã BT. Sau đó, Ch đi xuống bụi cỏ phía bên tay phải theo hướng sân bóng đá đi vào khu đồi Suốc (Ta luy âm) để bẻ, vác 06 (sáu) chiếc bánh goòng và 02 (hai) trục goòng đến để cạnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win biển kiểm soát 20F – 0261, còn Th thì đi lên bụi cỏ bên trái theo hướng từ sân bóng đá đến khu đồi Suốc (Ta luy dương) vằn, lẩn 06 (sáu) chiếc bánh goòng đến để cạnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát 97F5- 5601. Cả hai cùng nhau cho 12 bánh goòng và 02 trục goòng vào bao tải rồi buộc lên xe. Ch điều khiển xe mô tô Win biển kiểm soát 20F2 – 0261 chở 06 (sáu) bánh goòng và 02 (hai) trục goòng đi trước, Th điều khiển chiếc xe mô tô Jupiter biển kiểm soát 97F5- 5601 chở 06 (sáu) bánh goòng đi theo sau. Lúc này ông Nguyễn Anh Tuấn là Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty Kim loại màu Bắc Kạn nhận được thông tin có hai đối tượng đi xe máy chở theo đồ vật nặng nghi là tài sản của Công ty. Ông Tuấn đã chỉ đạo ông Phạm Đình Khu – Tổ trưởng tổ bảo vệ cơ động của Công ty phân công cán bộ chốt chặn, ông Khu thông báo cho ông Ma Văn Huy ở Trạm kiểm soát khoáng sản số 02 thuộc thôn Hợp Tiến, xã BT kéo cần Barie chắn ngang đường, Ch đi xe hướng ra xã Yên Thịnh cách trạm kiểm soát khoáng sản số 02 Công ty kim loại màu Bắc Kạn khoảng 100m (Một trăm mét) thì nhìn thấy cần Barie hạ xuống nên điều khiển xe quay lại và gặp Th ở ngã ba thôn Hợp Tiến đường lên thôn PK thì Ch nói với Th: “*Họ kéo cần xuống không đi được đâu*”, Ch cùng Th điều khiển xe đi theo hướng trường Tiểu học BT đi ra Đèo An. Khi phát hiện Ch quay đầu xe thì tổ bảo vệ gồm Phạm Đình Khu và Ma Văn Huy dùng xe máy để đuổi theo sau, đi đến đoạn đường cuối thôn Hợp Tiến đi Đèo An thì tổ bảo vệ Công ty đuổi kịp xe máy của Th và Ch và yêu cầu Th cùng Ch dừng xe lại kiểm tra và báo Công an xã BT và Đồn Công an BT đến lập

biên bản sự việc và tạm giữ 12 (mười hai) chiếc bánh goòng bằng kim loại, 02 (hai) trục goòng bằng kim loại có tổng trọng lượng là 340,8kg (Ba trăm bốn mươi phẩy tám ki lô gam) và 02 (hai) chiếc xe mô tô, một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát 97F5- 5601, một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win biển kiểm soát 20F2 – 0261.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/HĐ-ĐGTS ngày 04/03/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện CD kết luận: Giá trị của số tài sản tại thời điểm ngày 12/02/2019 còn giá trị là: 2.385.600đ (Hai triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST, ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Bắc Kạn tuyên bố bị cáo Lý Văn Th và Nông Văn Ch phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51/ BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt Lý Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù , thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52/ BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt Nông Văn Ch 14 (Mười bốn) tháng tù , thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 09/8/2019 các bị cáo Lý Văn Th và Nông Văn Ch đều có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Bắc Kạn với nội dung như sau:

- Các bị cáo cho rằng tổng số lượng sắt (bánh goòng và trục goòng) là không đúng.

- Hành vi của các bị cáo không phạm tội trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Th, Ch thay đổi nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Th và Ch. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn Th từ 10 (mười) tháng đến 11 (mười một) tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Xử phạt Nông Văn Ch từ 12 (Mười hai) đến 13 (mười ba) tháng tù.

Về án phí hình sự: Kháng cáo được chấp nhận, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lý Văn H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy có gắn biển kiểm soát 97F5 – 5601.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng thực hiện đều hợp pháp. Đơn kháng cáo của các bị cáo Lý Văn Th và Nông Văn Ch phù hợp theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do vậy, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong H sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/02/2019, Lý Văn Th và Nông Văn Ch đi đến khu đồi Suốc thuộc thôn PK, xã BT cùng nhau lấy 12 (Mười hai) chiếc bánh goòng bằng kim loại và 02 (hai) trục goòng bằng kim loại có tổng trọng lượng là 340,8kg (Ba trăm bốn mươi phẩy tám ki lô gam) của Công ty TNHH MTV Kim loại màu Bắc Kạn, giá trị là 2.385.600đ (Hai triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm đồng).

Hành vi của các bị cáo xâm phạm tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện CD xét xử các bị cáo về tội trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lý Văn Th và Nông Văn Ch*:

Trong quá trình xét hỏi các bị cáo Th và Ch tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo đều thành khẩn khai nhận về các tình tiết của vụ án. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo có kháng cáo về tổng trọng lượng sắt mà các bị cáo đã lấy trộm là không chính xác như kết luận của cấp sơ thẩm nên các bị cáo cho rằng không phạm tội trộm cắp tài sản, tuy nhiên sau khi được Hội đồng xét xử phúc thẩm phân tích và giải thích, các bị cáo đã thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, các bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã thừa nhận cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội. Bản thân các bị cáo đang nghiện ma túy và đang tích cực điều trị bằng methanol tại huyện CD. Bị cáo Th, sống cùng bố tuổi cao và con nhỏ, bị cáo Ch là lao động chính trong gia đình, các bị cáo đều mong được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận quan điểm của

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để quyết định hình phạt.

[4] *Án phí*: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lý Văn Th và Nông Văn Ch, sửa Bản án sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Bắc Kạn về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Lý Văn Th 10 (Mười) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nông Văn Ch 12 (Mười hai) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lý Văn Th và Nông Văn Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng H sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- TAND huyện CD;
- VKSND huyện CD;
- CA huyện CD;
- CCTHADS huyện CD;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Quốc Tuấn

